NGUYỄN THỊ NGỌC LAN/ **NGUYEN THI NGOC LAN**	**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom – Happiness**
Số: 191113 /BC-NNB *No: 191113 /BC-NNB*	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2026* *Ha Noi, November 19 ,2026*

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

NOTICE OF TRANSACTION IN RIGHTS TO BUY SHARES OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần Miza.
To: ***- The State Securities Commission;***
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Miza Corporation

1. Thông tin về cá nhân /*Information on individual:*

- Họ và tên cá nhân /*Name of individual:* **NGUYỄN THỊ NGỌC LAN/ NGUYEN THI NGOC LAN**

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone*: Fax:.....
Email: Website: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the Board of Supervisors.**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):* **Không/None.**

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* **MZG.**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares as mentioned at item 3:*

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN MIZA
Ký ngày: 19/11/2026 09:42:50

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares held before the transaction:* **126 cổ phiếu/shares** chiếm tỷ lệ/ *At a ratio of* **0,0001%.**

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/ sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Thực hiện quyền mua/*Exercise subscription rights.***

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:* **29 cổ phiếu/shares.**

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap):*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*: **Không/None.**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded:* **0 cổ phiếu/shares.**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value):* **0 VNĐ.**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:* **126 cổ phiếu/shares** chiếm tỷ lệ/ *At a ratio of* **0,0001%.**

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares after the transaction of the executor and affiliated person:* **126 cổ phiếu/shares** chiếm tỷ lệ/ *At a ratio of* **0,0001%.**

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants* *:

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction:* ***Không/None.***

12. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time:* từ ngày/*from* **30/10/2026** đến ngày/*to* **12/11/2026**

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):* **Quá thời hạn giao dịch/ After the registered transaction period.**

Nơi nhận:
Recipients:
- Như trên, above recipients;
- Lưu: VPHĐQT; BOD Office

CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)

Nguyễn Thị Ngọc Lan